

Số: 3740 /BTC-CST

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2017

V/v Danh mục hàng hóa xuất
khẩu, nhập khẩu; Biểu thuế MFN
và FTA

Kính gửi: Công ty Integration Point (Malaysia)

Bộ Tài chính nhận được công văn số 2053/VPCP-ĐMDN ngày 8/3/2017 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Công ty Integration Point hỏi về thời gian ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất nhập khẩu năm 2017. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam

Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam đang được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/7/2015 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Hiện nay, Bộ Tài chính đang phối hợp với các Bộ ngành để xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 103/2015/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam để thực hiện Danh mục Hải quan thuế quan ASEAN 2017 (AHTN 2017) và Danh mục HS 2017 của Hải quan thế giới theo cam kết quốc tế. Thông tư ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam theo AHTN 2017 sẽ có hiệu lực từ ngày 1/1/2018.

2. Về Biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu ưu đãi (MFN) và các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt (FTA)**a) Các Biểu thuế đã ban hành từ ngày 1/9/2016:**

Triển khai Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 (có hiệu lực từ ngày 01/9/2016), Chính phủ đã ban hành các Nghị định, Quyết định về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, cụ thể như sau:

- Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 ban hành Biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan;
- Quyết định số 36/2016/QĐ-TTg ngày 01/9/2016 quy định việc áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu;
- Nghị định số 124/2016/NĐ-CP ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định thương mại song phương giữa Việt Nam và Lào;

- Nghị định số 125/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về Đối tác kinh tế giai đoạn 2016-2019;

- Nghị định số 126/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN-Ấn Độ giai đoạn 2016 – 2018;

- Nghị định số 127/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thành lập Khu vực Thương mại tự do ASEAN – Ôt-xtrây-li-a – Niu Di-lân giai đoạn 2016-2018;

- Nghị định số 128/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN - Trung Quốc giai đoạn 2016 – 2018;

- Nghị định số 129/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN giai đoạn 2016 – 2018;

- Nghị định số 130/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN-Hàn Quốc giai đoạn 2016 – 2018;

- Nghị định số 131/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Hàn Quốc giai đoạn 2016-2018;

- Nghị định số 132/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Chi Lê giai đoạn 2016-2018;

- Nghị định số 133/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN – Nhật Bản giai đoạn 2016-2019;

- Nghị định số 137/2016/NĐ-CP ngày 29/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa một bên là Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và bên kia là Liên minh Kinh tế Á-Âu và các nước thành viên giai đoạn 2016-2018.

- Nghị định 24/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia năm 2016.

b) Thời điểm hiệu lực của các Nghị định, Quyết định về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:

Nghị định số 122/2016/NĐ-CP, Quyết định số 36/2016/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành từ 1/9/2016, cùng thời điểm có hiệu lực thi hành của Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu số 107/2016/QH13.

Các Nghị định về biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt (FTA) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/9/2016 và lộ trình thực hiện mức thuế suất cụ thể

theo từng năm 2016, 2017, 2018 được quy định tại từng Nghị định. Riêng Nghị định số 137/2016/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 5/10/2016 và Nghị định 24/2017/NĐ-CP có hiệu lực kể từ ngày 14/3/2017.

c) Dự kiến sửa đổi:

Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam theo AHTN 2017 là cơ sở để xây dựng danh mục các Biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu ưu đãi (MFN) và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt (FTA) của Việt Nam. Vì vậy, các Nghị định về Biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu ưu đãi (MFN), Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt (FTA) và Quyết định về áp dụng thuế suất thông thường sẽ được sửa đổi trong năm 2017 để thống nhất với danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và cùng có hiệu lực từ 1/1/2018.

Bộ Tài chính thông báo để Công ty Integration Point được biết./. *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (ĐMDN);
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Tổng cục Hải quan; ✓
- Lưu: VT, CST (PXNK). *12*

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hằng
Nguyễn Thị Thanh Hằng